|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ NAM**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT** **Năm học 2022 - 2023** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN**

*(Hướng dẫn chấm gồm có 05 trang)*

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG.**

1. Cán bộ chấm thi cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm và thang điểm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh. Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn, cán bộ chấm thi cần linh hoạt trong quá trình chấm, tránh đếm ý cho điểm, khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo nhưng không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.

2. Việc chi tiết hoá điểm số của các câu (nếu có) trong Hướng dẫn chấm phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm mỗi câu và được thống nhất trong Hội đồng chấm thi.

3. Bài thi được chấm theo thang điểm 10; làm tròn đến 0,25 điểm.

**B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ VÀ THANG ĐIỂM.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
| **1** | - Đoạn thơ được trích trong bài thơ *Sang thu*.- Tác giả: Hữu Thỉnh.*(Mỗi ý đúng thí sinh được 0,25 điểm).* | *0,5* |
| **2** | - Những từ ngữ diễn tả hoạt động, trạng thái của sự vật trong khoảnh khắc giao mùa: *phả, chùng chình, dềnh dàng, vội vã, vắt nửa mình.*(*Thí sinh tìm được từ 3 đến 5 từ ngữ thì được 0,5 điểm; tìm được từ 1 đến 2 từ ngữ thì được 0,25 điểm).* | *0,5* |
| **3** | - Biện pháp tu từ: nhân hóa(Đám mây mùa hạ) *vắt nửa mình*- Tác dụng: + Giúp cho câu thơ sinh động, giàu hình ảnh,...+ Khiến đám mây cũng mang nặng tâm tư giống như con người trong khoảnh khắc giao mùa (bâng khuâng, xao xuyến; lưu luyến, bịn rịn với mùa hạ; háo hức, mong ước đến với mùa thu). | *0,25**0,25**0,5* |
| **4** | ***a) Về hình thức:***- Đảm bảo đúng đoạn văn diễn dịch hoặc quy nạp, dung lượng 5 - 7 câu.- Gạch chân từ ngữ liên kết, chỉ rõ phép liên kết. - Diễn đạt mạch lạc; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp…***b) Về nội dung:*** - Thí sinh viết được câu chủ đề. - Các câu triển khai lí giải được vì sao cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp của mỗi miền quê cần phải được yêu quý, giữ gìn; phải làm gì để giữ gìn cảnh sắc thiên nhiên làng quê,... (*Thí sinh có thể có nhiều hướng triển khai, miễn hợp lí, đúng đắn*). | *0,5**0,5* |
| **II** | **LÀM VĂN** | **7,0** |
| **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của tinh thần lạc quan trong cuộc sống.** | **2,0** |
| **Yêu cầu chung:** Hiểu đúng vấn đề, đáp ứng yêu cầu chung của đoạn văn nghị luận xã hội trình bày suy nghĩ về một vấn đề; bố cục rõ ràng, hợp lí, lập luận chặt chẽ, giàu sức thuyết phục, dẫn chứng phù hợp, khuyến khích những bài viết sáng tạo, giàu cảm xúc… |  |
| ***Yêu cầu cụ thể:*** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc, hình thức đoạn văn.* | *0,25* |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: **ý nghĩa của tinh thần lạc quan.** | *0,25* |
| c. *Triển khai vấn đề nghị luận:* Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng cần làm rõ vấn đề nghị luận: **ý nghĩa của tinh thần lạc quan.**Có thể theo hướng sau:\* Giải thích: Lạc quan là có cái nhìn tích cực, thái độ tin tưởng ở tương lai tốt đẹp.\* Bàn luận, mở rộng:- Cuộc sống có muôn vàn khó khăn thử thách. Có những lúc ta phải đối mặt với thất bại, khổ đau, mất mát. Bởi vậy, rất cần tinh thần lạc quan.- Sống lạc quan giúp con người có cái nhìn sáng suốt, trí tuệ minh mẫn, hành động đúng đắn để giải quyết mọi việc một cách tốt đẹp.- Sống lạc quan giúp con người trở nên can đảm, tự tin vào bản thân, tâm hồn phong phú, rộng mở, sống có ích, luôn học hỏi được những kinh nghiệm quý giá kể cả trong thành công hay thất bại.- Thái độ sống lạc quan giúp mỗi người luôn nhận ra mặt tích cực của mọi vấn đề, nhận ra những cơ hội mà người sống bi quan không thể nhận ra, từ đó gặt hái được thành công trong cuộc sống.- Người sống lạc quan được mọi người yêu mến, trân trọng.*(Dẫn chứng thực tế để chứng minh)*- Phê phán những người sống bi quan, hễ gặp khó khăn là chán nản, buông xuôi. Tuy nhiên, cần phân biệt tinh thần lạc quan với thái độ chủ quan, suy nghĩ quá giản đơn.\* Bài học nhận thức và hành động:- Lạc quan là một biểu hiện của lối sống tích cực.**-** Mỗi người cần phải trau dồi kiến thức, kĩ năng sống, rèn luyện sức khỏe,... để trở thành người tràn đầy tự tin, lạc quan.  | *1,0* |
|  | *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt (không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp). | *0,25* |
| *e. Sáng tạo:* Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện sâu sắc vấn đề nghị luận (thể hiện suy nghĩ sâu sắc, biết phản biện hoặc có cách diễn đạt mới mẻ, giàu cảm xúc). | *0,25* |
| **2** | **Cảm nhận về nhân vật ông Sáu trong đoạn trích *Chiếc lược ngà* của Nguyễn Quang Sáng (*Ngữ văn 9*, tập một, NXBGD Việt Nam). Từ đó, trình bày suy nghĩ về tác động của chiến tranh đối với con người.** | **5,0** |
| **Yêu cầu chung:**  Đáp ứng đúng yêu cầu bài văn nghị luận về một vấn đề văn học; bố cục rõ ràng, hợp lí; lập luận chặt chẽ, giàu sức thuyết phục; biết chọn và phân tích các dẫn chứng để làm nổi bật vấn đề. |  |
| **Yêu cầu cụ thể:** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:* Mở bài giới thiệu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | *0,25* |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* Cảm nhận về nhân vật ông Sáu và trình bày suy nghĩ về tác động của chiến tranh đối với con người. | *0,5* |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận:*Vận dụng các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng*.* |  |
| **1. Giới thiệu khái quát:** + Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Quang Sáng, truyện ngắn *Chiếc lược ngà*.+ Nhân vật ông Sáu - người chiến sĩ cách mạng dũng cảm, người cha yêu thương con sâu nặng. | *0,5* |
| **2. Cảm nhậnvề nhân vật ông Sáu:**Thí sinh có thể cảm nhận theo nhiều cách khác nhau, cơ bản đáp ứng các yêu cầu sau:**\* *Ông Sáu là người chiến sĩ cách mạng dũng cảm, chịu nhiều mất mát thiệt thòi:***- Vì nhiệm vụ cách mạng mà 7, 8 năm ông chưa một lần về thăm nhà mặc dù nhớ nhà, nhớ vợ con khôn xiết. Ông luôn đặt nhiệm vụ đối với tổ quốc, với kháng chiến lên trên tình cảm riêng tư.- Người chiến sĩ ấy còn chịu những vết thương làm thay đổi khuôn mặt. Trong một trận càn, ông Sáu bị thương nặng và hi sinh. ***\* Ông Sáu là người cha yêu thương con sâu nặng:***- **Khi ông Sáu về phép:***+ Trong giây phút gặp lại con:*++ Ông khao khát gặp con đến cháy bỏng.++ Ông Sáu đau đớn, thất vọng khi con không nhận ra cha.*+ Trong suốt 3 ngày về thăm nhà:*++ Ông không đi đâu cả, chỉ ở nhà vỗ về con, tìm mọi cách để mong bé Thu cất tiếng gọi cha,...++ Khi bị con thẳng thừng chối từ sự quan tâm, đỉnh điểm là lúc bé Thu hất cái trứng cá, không kìm nổi cơn giận, ông đã đánh con để sau này dằn vặt ân hận.*+ Giây phút bé Thu nhận ra cha*: ông Sáu xúc động phát khóc nhưng hạnh phúc quá ngắn ngủi.**- Những ngày ở khu căn cứ:**+ Ông luôn ân hận, giày vò vì đánh con.+ Khi tìm được khúc ngà để làm chiếc lược theo lời hứa với con, ông vui mừng, hớn hở.+ Ông thận trọng, tỉ mỉ cưa từng chiếc răng lược, khắc lên sống lưng chiếc lược từng nét chữ "Yêu nhớ tặng Thu con của ba". + Hằng đêm nhớ con, ông lấy lược ra ngắm rồi mài lên tóc làm cho cây lược thêm bóng, thêm mượt. + Trong một trận càn, ông bị thương nặng, trước khi nhắm mắt, ông nhờ đồng đội trao lại cho con gái. Đến phút cuối của cuộc đời, người cha ấy vẫn chỉ nghĩ đến con, dành trọn vẹn tình cảm cho con.**\* Đánh giá:**- Nghệ thuật: Ngôn ngữ đậm chất Nam Bộ; lời kể mộc mạc, chân thật của người kể chuyện là bác Ba; đặt nhân vật vào tình huống bất ngờ nhưng tự nhiên, hợp lí; miêu tả tâm lí, tình cảm nhân vật sâu sắc; sáng tạo hình ảnh chiếc lược ngà mang nhiều ý nghĩa,...- Truyện ca ngợi ông Sáu - người chiến sĩ cách mạng dũng cảm và cũng là người cha có tình thương con sâu nặng. Qua đó, tác giả ca ngợi tình phụ tử thiêng liêng; đồng thời cho thấy những nỗi đau thương, mất mát mà chiến tranh gây ra cho cuộc sống của con người.  | *0,5**1,0**0,5**0,5* |
| **\* Suy nghĩ về tác động của chiến tranh đối với con người:**- Chiến tranh gây ra những đau thương, mất mát về thể xác và tinh thần; khiến bao gia đình phải chịu cảnh chia lìa, ly tán.- Con người vượt qua mọi nghịch cảnh và bộc lộ những phẩm chất tốt đẹp: lòng yêu nước, dũng cảm, tinh thần đoàn kết, sẵn sàng hi sinh bản thân mình cho quê hương, đất nước.- Biết trân trọng, nâng niu và gìn giữ cuộc sống hòa bình, hạnh phúc gia đình mà mình đang có. | *0,75* |
| *c. Chính tả, dùng từ, đặt câu*: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt (không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp). | *0,25* |
| *d. Sáng tạo*: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện sâu sắc vấn đề nghị luận (biết vận dụng kiến thức lí luận văn học trong quá trình phân tích đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm/ đoạn trích khác để làm nổi bật đóng góp riêng của nhà văn; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc…). | *0,25* |